TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2024/HS-ST
Ngày: 26 - 9 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trần Thị Lan và bà Lê Thị Việt Kiều.

- Thư ký phiên tòa: bà Châu Thị Ngọc Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: ông Trần Văn Hiền và ông Nguyễn Hồ Thiết Bảnh.

Ngày 26 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2024/TLST–HS ngày 10 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thành N1**; sinh ngày: 01/01/1985; nơi sinh: huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nơi thường trú: Khóm Thượng 1, thị trấn Thường T, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; nơi ở hiện nay: khóm Long Thạnh 1, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; đảng, đoàn: Không; tôn giáo: Đạo Phật; trình độ học vấn: Đại học; nghề nghiệp: Chăn nuôi; họ tên cha: Nguyễn Thành N2 (đã chết), họ tên mẹ: Trương Thị K1; vợ: La Mỹ H, sinh năm 1990 (đã ly hôn năm 2023) và có 02 người con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2022.

Quá trình nhân thân: Ngày 23/3/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang xử phạt 03 năm tù, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chấp hành xong ngày 04/3/2015. Đến ngày 08/12/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng, về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, chấp hành xong ngày 08/3/2019.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2023 cho đến nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang (có mặt).

Người bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Thành N1: ông Huỳnh Thảo L là Luật sư của Văn phòng Luật sư Hồ H, thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang; địa chỉ: 1058, đường Trần Hưng Đạo, phường M, thành phố L, An Giang (có mặt).

2. **Trần Thị Thúy Q**, (My); sinh ngày: 15/10/1995; nơi sinh: Huyện C, tỉnh An Giang; nơi thường trú: tổ 20, khóm Vĩnh Bình, thị trấn V, huyện C, tỉnh An Giang; nơi ở hiện nay: khóm Long An B, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật; đảng, đoàn: Không; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; họ tên cha: Trần Văn Minh, họ tên mẹ: Hồ Thị Thúy A; chồng: Lâm Trần Vĩnh P và có 01 người con, sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2023, tại Trại tạm giam Công an tỉnh An Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 10 phút ngày 11/8/2023, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, lực lượng Công an phòng chống tội phạm về ma túy Công an tỉnh An Giang và Công an thị xã T tiến hành kiểm tra nơi ở của Nguyễn Thành N1 và Trần Thị Thúy Q (tên gọi khác là My, chung sống như vợ chồng với N1) tại căn nhà (không số, do Q thuê) thuộc khóm Long An B, phường Long Phú, thị xã T phát hiện thu giữ: 01 bọc nylon chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 42,8413g để dưới tấm nệm; 01 bọc nylon chứa chất bột màu trắng, là ma túy, loại Ketamine, khối lượng 0,4222g để trên bàn và 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 1.000 đồng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine có khối lượng 0,2369g; tại đường ống thoát nước phía sau nhà vệ sinh, phát hiện 11 viên nén màu đỏ đậm, là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,5255g và 01 viên nén màu đỏ nhạt là ma túy loại Methamphetamine và Ketamine, khối lượng 0,2605g. Qua làm việc, N1, Q thừa nhận số ma túy trên của N1 mua về phân lẻ sử dụng và bán lại kiếm lời, nên lực lượng chức năng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy, 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 14 ống thủy tinh, 22 nỏ thủy tinh, 10 bình thủy tinh và một số đồ vật, tài sản có liên quan.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của Nguyễn Thành N1 tại ấp Long Hòa, xã L, huyện H, tỉnh Đồng Tháp, phát hiện thu giữ 01 bọc nylon chứa chất tinh thể màu trắng, là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 9,0009g và nhiều đồ vật có liên quan. Ngày 18/8/2023, N1 và Q bị khởi tố, tạm giam để điều tra.

Quá trình điều tra còn xác định: Khoảng tháng 6/2023, Nguyễn Thành N1 và Trần Thị Thúy Q chung sống như vợ chồng tại căn nhà thuê thuộc khóm Long An B, phường Long Phú, thị xã T, tỉnh An Giang. Do nghiện ma túy và để

có tiền tiêu xài, N1 nảy sinh ý định mua ma túy về bán lại kiếm lời và có kêu Q phụ giúp N1 bán ma túy thì Q đồng ý.

Từ khoảng đầu tháng 7/2023 đến ngày 09/8/2023, thông qua mạng xã hội facebook, N1 đã 08 lần liên hệ mua ma túy của đối tượng tên Cu Đen (không rõ họ, tên, địa chỉ) ở Thành phố Hồ Chí Minh, Cu Đen kêu một người nữ tên Ngân (không rõ nhân thân, địa chỉ) đem ma túy đến thị xã T giao cho N1 và nhận tiền. Trong đó có 07 lần N1 mua ma túy đá mỗi lần khoảng 10g đến 90g với giá 3.800.000 đồng/10g; riêng lần thứ 8, N1 mua 50 viên ma túy tổng hợp với số tiền 7.000.000 đồng (140.000 đồng/viên). Ngoài mua ma túy của Đen, trong tháng 7/2023, N1 còn mua ma túy của một người nam (không rõ nhân thân, địa chỉ) ở Châu Đốc số lượng ½ hộp 5 (khoảng 2,5g) Ketamine với giá 2.000.000 đồng và 05 viên ma túy tổng hợp với số tiền 1.500.000 đồng (300.000 đồng/viên).

Số ma túy mua được, N1 tự cất giữ nhiều nơi và để một phần khoảng 05 – 10g ma túy đá tại nhà Q để sử dụng chung. N1 kêu Q phân lẻ ma túy để bán lại cho nhiều người bằng cách thức: Khi có người liên hệ với N1 hỏi mua ma túy thì N1 thỏa thuận giá cả và hẹn địa điểm trực tiếp giao ma túy cho người mua, khi có người liên lạc với Q hỏi mua ma túy thì Q thông báo cho N1 biết và lấy ma túy đem bán cho người nghiện. Với cách thức trên, N1, Q đã bán ma túy cho nhiều người nghiện gồm:

- N1 bán cho Trần Thị Kim Y (Nhi) 01 lần 02 viên ma túy tổng hợp giá 300.000 đồng/viên; bán cho Tư Đá nhà ở Phú Tân (không rõ họ, tên, địa chỉ) tại nhà trọ Kim Tuyền thuộc phường Long Phú, thị xã T.

- Q bán cho Đỗ Thanh K 03 lần tại nhà K, mỗi lần 01 bọc ma túy đá giá 200.000 đồng; bán cho Thịnh (không rõ họ, tên, địa chỉ) 01 lần 01 bọc ma túy đá giá 500.000 đồng tại nhà trọ Kim Tuyền thuộc phường Long Phú, thị xã T; Bán cho My Móm (không rõ họ, tên, địa chỉ) 01 lần 01 bọc ma túy đá giá 300.000 đồng tại nhà trọ Kim Tuyền thuộc phường Long Phú, thị xã T ở Phú Tân.

Ngoài ra, N1 cùng với Q bán ma túy cho Tý nhà ở Đồng Tháp (không rõ họ, tên, địa chỉ) 01 lần, số lượng 01 chấm Ketamine giá 1.100.000 đồng và 01 viên ma túy tổng hợp giá 350.000 đồng tại Cơ sở Karaoke Mỹ Anh thuộc phường Long Phú, thị xã T.

Ngày 11/8/2023, Tư Đá gọi điện thoại cho N1 đặt mua 60g ma túy đá với giá 39.000.000 đồng và hẹn điểm giao nhận tại nhà trọ Kim Tuyền. Sau đó, N1 đến nhà La Mỹ Hiền (vợ của N1, tại số 141/5, đường Nguyễn Tri Phương, khóm Long Thạnh D, phường L, thị xã T) lấy hủ kem chứa 20g ma túy rồi đến nhà của Q thuê lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy để cho Tư Đá sử dụng thử trước khi giao ma túy, khi N1 định đi giao ma túy cho Tư đá thì thấy Công an đến kiểm tra nên N1 chạy vào nhà vệ sinh đổ bỏ phần lớn số ma túy đá và ma túy loại viên nén, số còn lại N1 chưa kịp tẩu tán thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Kết luận giám định 161/KL-KTHS(MT-GT) ngày 13/8/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Mẫu M1 gửi đến giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 42,8413g.

- Mẫu M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,4222g.

- Mẫu M3 gửi đến giám định là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 0,2369g.

- Mẫu M4 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,5255g.

- Mẫu M5 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine và Ketamine, có khối lượng 0,2605g.

Kết luận giám định 162/KL-KTHS(MT-GT) ngày 14/8/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 9,0009g.

Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng Lương Thị Trong, Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Minh Cảnh, Trần Trung Hiếu, Lê Hoàng Long, La Mỹ Hiền, Trần Thị Kim Y, Đỗ Thanh K, Đỗ Thanh Nghi trình bày phù hợp như nội dung vụ án đã nêu. Số tiền thu giữ tại chỗ ở của N1 là tiền dành dụm của Lê Hoàng Long; xe mô tô biển số 67H1-205.79 là của La Mỹ Hiền cho N1 mượn sử dụng; Long và Hiền không biết N1 mua bán ma túy.

Quá trình điều tra các bị can Nguyễn Thành N1, Trần Thị Thúy Q khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. N1 không cho Q biết N1 cất giấu ma túy tại nhà của Q thuê, đến khi bị bắt quả tang Q mới biết, đồng thời Q chỉ biết số ma túy (0,6591g Ketamine bị phát hiện thu giữ) N1 để trên bàn trong phòng ngủ để dành sử dụng và bán lại. N1 có tàng trữ 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy; đối với các ống thủy tinh, nỏ thủy tinh, bình thủy tinh còn lại N1 cất giữ lại làm vật trang trí, không tàng trữ sử dụng vào mục đích sử dụng trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ: 05 phong bì được niêm phong (chất ma túy); 01 phong bì được niêm phong (điện thoại thu của bị can N1, Q); 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng trái phép chất ma túy; 01 cây cân điện tử; 01 xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu sơn đen, không gắn biển số, 14 ống thủy tinh, 22 nỏ thủy tinh, 10 bình thủy tinh và các vật chứng khác có liên quan.

Bản cáo trạng số 98/CT-VKSAG.P1 ngày 09/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố Nguyễn Thành N1 về tội *"Mua bán trái phép*

chất ma túy" theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự và truy tố Trần Thị Thúy Q về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thành N1 và Trần Thị Thúy Q đều khai nhận đã thực hiện hành vi như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng và người có quyền lợi liên quan vắng mặt tại phiên tòa khai phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách N1 hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thành N1 và Trần Thị Thúy Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Đề nghị phạt Nguyễn Thành N1 16 năm tù đến 18 năm tù và phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Thị Thúy Q từ 07 năm tù đến 08 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q.

Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề xuất:

- *Tịch thu tiêu hủy:* Số ma túy thu giữ trong vụ án 04 (bốn) phong bì màu trắng được N1 phong (Vụ: 161/KL-KTHS (MT-GT) ngày 13/8/2023, ghi số 1, 2, 3, 4) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy; 01 (một) phong bì màu trắng được N1 phong (Vụ: 162/KL-KTHS (MT-GT) ngày 14/8/2023) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy. Bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định chất ma túy; các vật dụng khác bị thu giữ, không còn giá trị sử dụng.

Đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA – NUOVO, màu sơn đen, không gắn biển số, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Samsung, màn hình và thân máy bị bể; Tiền Việt Nam: 2.590.000 đồng và 1.000 đồng (tiền các bị cáo dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy)

Đề nghị trả lại cho: Bị cáo Nguyễn Thành N1: 01 (một) điện thoại SONY, số IMEI 358544090453411; 03 (ba) thẻ Ngân hàng MB tên Nguyễn Thành N1; trả cho Trần Thị Thúy Q: 01 (một) điện thoại IPHONE 7 Plus số IMEI 359219077195694; 02 (hai) thẻ Ngân hàng mang tên Trần Thị Thúy Q; Trả cho La Thị Mỹ Hiền: số tiền 15.000.000 đồng.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành N1: Nội dung bản Cáo trạng đã nêu hành vi phạm tội, tội danh, điểm, khoản và điều luật áp dụng đối với bị cáo là đúng. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách N1 hình sự như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự thú những lần phạm tội trước để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa người làm chứng và một số người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa các bị cáo đều khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo phù phù hợp nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, các kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ kết luận: Nguyễn Thành N1 và Trần Thị Thúy Q có hành vi trên hai lần mua bán trái phép chất ma túy để hưởng lợi. Số ma túy bị phát hiện thu giữ gồm Methamphetamine và Ketamine có tổng khối lượng 53,2873 gam (gồm: 52,3677 gam Methamphetamine; 0,6591 gam Ketamine; 0,2605 gam Methamphetamine và Ketamine), do đó Nguyễn Thành N1 và Trần Thị Tố Q đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" phạm vào Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này, Nguyễn Thành N1 mua bán với khối lượng ma túy bị thu giữ là 53,2873 gam (gồm: 52,3677 gam Methamphetamine; 0,6591 gam Ketamine; 0,2605 gam Methamphetamine và Ketamine) nên đã phạm vào điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt *tù từ 15 năm đến 20 năm*; còn Trần Thị Thúy Q trên 02 lần tiếp giúp N1 mua bán ma túy với khối lượng ma túy thu giữ là 0,6591 gam Ketamine nên phạm vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt *tù từ 07 năm đến 15 năm*.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật (đã viện dẫn) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ma túy, chất gây nghiện cực kỳ nguy hiểm bởi nó hủy hoại sức khỏe và trí lực người sử dụng, làm mất khả năng lao động, rối loạn hành vi, ảnh hưởng xấu đến đạo đức và thuần phong mỹ tục của dân tộc, nó còn làm tiêu tán tài sản, gây K quệ nền kinh tế, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tệ nạn và tội phạm hình sự khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị, trật tự an toàn xã hội nên cần phải xử lý nghiêm. Các bị cáo đều nhận thức rõ được hành vi của bản thân là trái pháp luật, biết rõ tác hại của chất ma túy cũng như việc làm của mình là gây ra các hậu quả xấu cho xã hội như nêu trên. Thế nhưng chỉ vì xem thường pháp luật, hám lợi mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý dấn thân vào con đường phạm tội.

Trong vụ án này, Nguyễn Thành N1 giữ vai trò chủ mưu, cầm đầu là người nhiều lần liên hệ mua ma túy của đối tượng Cu Đen ở thành phố Hồ Chí Minh về bán lại cho nhiều đối tượng khác, vào ngày bắt giữ bị cáo đã thu giữ được với khối lượng ma túy 53,2873 gam (gồm: 52,3677 gam Methamphetamine; 0,6591 gam Ketamine; 0,2605 gam Methamphetamine và Ketamine), bị cáo còn bán ma túy cho Trần Thị Thúy Q, cung cấp ma túy cho Q bán lại cho các con nghiện khác. Bị cáo Q giữ vai trò đồng phạm thực hành, giúp N1 bán ma túy cho một số đối tượng nghiện khác và khối lượng ma túy thu giữ của Q là 0,6591 gam Ketamine.

Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Thành N1 phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết tăng nặng trách N1 hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trần Thị Thúy Q mặc dù phạm tội 02 lần trở lên nhưng là dấu hiệu định khung hình phạt nên không coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách N1 hình sự: Tại phiên toà, cũng như trong giai đoạn điều tra, các bị cáo đã khai báo về hành vi phạm tội đã thực hiện và tỏ rõ ăn năn hối cải; tự thú những hành vi phạm tội trước đó; bị cáo N1 có ông nội Nguyễn Văn Môn là người có công với đất nước; bị can Q xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, có nhân thân tốt, mới phạm tội lần đầu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách N1 hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy: Mặc dù các bị cáo đều có nhiều tình tiết giảm nhẹ nhưng đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy có tính chất rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, số lượng ma túy thu giữ của bị cáo Nguyễn Thanh N1 gồm nhiều

loại và với khối lượng 53,2873 gam (gồm: 52,3677 gam Methamphetamine; 0,6591 gam Ketamine; 0,2605 gam Methamphetamine và Ketamine); bị cáo N1 còn là người có nhân thân xấu, cụ thể đã 02 lần bị Tòa án kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Ngày 23/3/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã T, tỉnh An Giang xử phạt 03 năm tù; ngày 08/12/2016, bị Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù đã chấp hành xong ngày 08/3/2019) điều này còn thể hiện bị cáo quá xem thường pháp luật. Do đó cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung; mức hình phạt trên khởi điểm của khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là là tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã gây ra nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với bị cáo Trần Thị Thúy Q giữ vai trò đồng phạm giúp sức cho N1 bán ma túy cho số ít con nghiện với lượng ma túy không đáng kể, nhưng bị cáo phạm tội trường hợp rất nghiêm trọng nên cũng cần áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung; mức hình phạt bằng khởi điểm của khung hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì *"Người phạm tội mua bán trái phép chất ma túy còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm N1 chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản."*. Xét thấy, bị cáo N1 phạm tội trong một thời gian dài nên việc áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là cần thiết, khoản tiền phạt trên mức khởi điểm của hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự là tương xứng với mức độ vi phạm của bị cáo N1. Riêng đối với bị cáo Q do không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình thuộc diện khó khăn nên Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[5] Đối với:

- 02 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 14 ống thủy tinh, 22 nỏ thủy tinh, 10 bình thủy tinh thu giữ trong vụ án. Qua điều tra, N1 khai nhận 02 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy, các dụng cụ còn lại N1 không sử dụng vào mục đích sử dụng trái phép chất ma túy và ngoài lời khai của N1 không còn tài liệu chứng cứ khác, nên không bị truy cứu trách N1 hình sự về hành vi "Tàng trữ dụng cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy".

- Hồ Thanh Nghi (Bi) khai được Nguyễn Thành N1, Trần Thị Thúy Q rủ cùng sử dụng ma túy tại nhà của Q thuê nhưng N1, Q không thừa nhận, ngoài lời khai của Nghi thì không còn chứng cứ nào khác để chứng minh việc N1 và Q tổ chức cho Nghi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

- Hồ Thanh Nghi (Bi) có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Trần Thị Kim Y, Đỗ Thanh K có hành vi mua ma túy của N1 và Q để sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách N1 hình sự, Cơ quan điều tra đã có Văn bản đề nghị chính quyền địa phương nơi cư trú xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

- Các đối tượng tên Cu Đen, Tư Đá, Ngân, Thịnh, My Móm, Tý do không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau.

- Trần Thị Thúy Q đã có chồng nhưng vẫn chung sống như vợ chồng với Nguyễn Thành N1 là vi phạm pháp luật, nhưng chưa đến mức truy cứu trách N1 hình sự, Cơ quan điều tra không khởi tố, xử lý Q về tội *"Vi phạm chế độ một vợ, một chồng"* là có căn cứ.

[6] Về phần xử lý vật chứng:

Quá trình điều tra, cơ quan công an đã thu giữ một số vật chứng gồm:

- 04 (bốn) phong bì màu trắng được N1 phong (Vụ: 161/KL-KTHS (MT-GT) ngày 13/8/2023, ghi số 1, 2, 3, 4) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy; 01 (một) phong bì màu trắng được N1 phong (Vụ: 162/KL-KTHS (MT-GT) ngày 14/8/2023) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà là chất ma túy, vật cấm lưu hành nên bị tịch thu tiêu hủy.

- 01 phong bì màu trắng được N1 phong, bên ngoài có ghi "Vụ: 476/KL-KTHS (KTSĐT-GT) ngày 25 tháng 12 năm 2023", có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Giáp Thanh Tiền, Cao Văn Đông có chứa các điện thoại: Samsung, có màn hình và thân máy bị bể; điện thoại hiệu Vivo, màn hình bị nứt; điện thoại Sonny và 01 điện thoại Iphone 7Plus. Xét thấy: điện thoại Samsung và điện thoại Vivo được các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu, phát mại sung ngân sách nhà nước; còn điện thoại Sonny của bị cáo N1 và điện thoại Iphone 7Plus của bị cáo Q không liên quan tội phạm nên trả lại cho các bị cáo.

- Các vật dụng khác gồm: 11 (mười một) bình thủy tinh dùng để sử dụng ma túy; 18 (mười tám) co thủy tinh; 03 (ba) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cây kiềm bằng kim loại; 09 (chín) cái bật lửa; 02 (hai) cái đầu khò lửa; 10 (mười) ống thủy tinh; 100 (một trăm) bọc nylon trong suốt, rãnh khóa, viền màu đỏ; 20 (hai mươi) bọc nylon trong suốt, rãnh khóa, viền màu xanh; 01 (một) khây thủy tinh; 01 (một) dĩa thủy tinh; 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) ví da màu trắng hồng; 01 (một) túi đeo chéo màu đen; 04 (bốn) bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa và viền đỏ; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma túy bằng thủy tinh; 02 (hai) bình gas mini có đầu khò đã qua sử dụng; 05 (năm) cái nỏ thủy tinh đã qua sử dụng; 05 (năm) cây kéo bằng kim loại đã qua sử dụng; 01 (một) cây nhíp đã qua sử dụng;

04 (bốn) ống thủy tinh, các vật dụng này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cân điện tử đã qua sử dụng; 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA – NUOVO, màu sơn đen, không gắn biển số, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam: 2.590.000 đồng và 1.000 đồng (tiền các bị cáo dùng làm dụng cụ sử dụng ma túy) là tài sản sử dụng vào việc phạm tội và do thực hiện tội phạm mà có nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 03 (ba) thẻ Ngân hàng MB tên Nguyễn Thành N1; 01 thẻ Ngân hàng Sacombank và 01 thẻ Ngân hàng Nam Á mang tên Trần Thị Thúy Q. Đây là giấy tờ tùy thân của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo.

- số tiền 15.000.000 đồng do La Mỹ Hiền nộp dùm cho Nguyễn Thành N1 sẽ tiếp tục quản lý để đảm bào cho việc thi hành án khoản tiền phạt.

[6] Án phí: Các bị cáo bị kết án nên buộc phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Thành N1** và **Trần Thị Thúy Q** phạm tội ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***.

Áp dụng điểm h khoản 3 và khoản 5 Điều 251; Điều 17; điểm r, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thành N1 16 năm tù**; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/8/2023).

Phạt bổ sung: Buộc Nguyễn Thành N1 nộp phạt 20.000.000 đ (Hai mươi triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Trần Thị Thúy Q 07 (bảy) năm tù**; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 11/8/2023).

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 2.590.000 đồng (Hai triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu sơn đen, không gắn biển số (đã qua sử dụng); 01 (một) cân điện tử (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động Samsung, có màn hình và thân máy bị bể; 01 điện thoại hiệu Vivo, màn hình bị nứt và tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.

Tiếp tục quản lý số tiền 15.000.000 đồng để đảm bảo cho việc thi hành án về khoản tiền phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Thành N1.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy được niêm phong: 04 (bốn) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ: 161/KL-KTHS(MT- GT) ngày 13 tháng 8 năm 2023, (ghi số 1, số 2, số 3, số 4), có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy; 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ: 162/KL-KTHS(MT- GT) ngày 14 tháng 8 năm 2023) có in hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã T, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ Hà, Nguyễn Phát Huy; 11 (mười một) bình thuỷ tinh; 18 (mười tám) co thuỷ tinh; 08 (tám) cây kéo bằng kim loại; 01 (một) cây kềm kim loại; 09 (chín) cái bật lửa; 02 (hai) cái đầu khò lửa; 14 (mười bốn) ống thuỷ tinh; 104 (một trăm lẻ bốn) bọc nylon trong suốt, rãnh khoá, viền màu đỏ; 20 (hai mươi) bọc nylon trong suốt, rãnh khoá, viền màu xanh; 01 (một) khây thuỷ tinh; 01 (một) đĩa thuỷ tinh; 01 (một) ví da màu nâu; 01 (một) dụng cụ sử dụng ma tuý bằng thuỷ tinh; 02 (hai) bình gas mini có đầu khò (đã qua sử dụng); 05 (năm) cái nỏ thuỷ tinh; 01 (một) cây nhíp (đã qua sử dụng); 01 (một) ví da màu trắng hồng; 01 (một) túi đeo chéo màu đen.

- *Trả cho Nguyễn Thành N1:* 03 (ba) thẻ Ngân hàng MB tên Nguyễn Thành N1; 01 điện thoại Sonny.

- *Trả cho Trần Thị Thúy Q:* 01 (một) thẻ Ngân hàng Sacombank tên TRAN THI THUY QUYEN và 01 (một) thẻ Ngân hàng Nam Á Bank tên TRAN THI THUY QUYEN và điện thoại Iphone 7Plus.

(Đặc điểm vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/5/2024 giữa Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang và Cơ quan Cản sát Điều tra Công an tỉnh An Giang)

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án phí: Mỗi bị cáo người phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP. HCM;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam, Công an tỉnh An Giang;
- Cục thi hành án dân sự tỉnh An Giang;
- Thi hành án hình sự;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng.

Hoàng Ngọc Linh